

Tổng quan

DOI: 10.59715/pntjimp.3.3.4

ĐỐI SÁNH 04 CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO BÁC SĨ Y KHOA THEO MỨC ĐỘ ĐÀO TẠO NHÂN LỰC TRÌNH ĐỘ QUỐC TẾ

Phạm Hiếu Liêm¹, Lưu Nguyễn Đức Hạnh², Phan Nguyễn Thanh Vân¹, Đặng Trần Ngọc Thanh¹, Nguyễn Thị Hoàng Yến³, Nguyễn Thế Dũng¹

¹Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch

²Trường Đại học Nguyễn Tất Thành

³Bệnh viện Nhân Dân 115

Tóm tắt

Giới thiệu: Đào tạo nhân lực trình độ quốc tế ngành y tế tại TP. Hồ Chí Minh là nhiệm vụ của Đề án thành phần 6 (thuộc Đề án tổng thể đào tạo nhân lực trình độ quốc tế của UBND TP. HCM). Trong đề án thành phần 6 các chương trình đào tạo bác sĩ y khoa (CTĐT BSYK) được phân tích đối sánh nhằm xác định các điều kiện để đào tạo BSYK trình độ quốc tế, cũng như để xác định mức độ đào tạo trình độ quốc tế của các CTĐT này.

Mục tiêu: Đối sánh 04 chương trình đào tạo bác sĩ y khoa theo mức độ đào tạo nhân lực trình độ quốc tế.

Phương pháp tiến hành: Lựa chọn, thu thập, lập bảng đối sánh 04 CTĐT BSYK bao gồm (1) của Khoa Y Việt - Đức và (2) của Khoa Y (cả hai thuộc trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch), (3) của Khoa Y - Đại học Quốc gia TP. HCM và (4) của trường Đại học Y Dược TP. HCM để phân tích đối sánh.

Kết quả: CTĐT của Khoa Y Việt - Đức, là chương trình đào tạo liên kết với Đại học Y khoa Mainz, CHLB Đức và có thời gian đào tạo tại CHLB Đức, đáp ứng hầu hết các điều kiện của CTĐT về cấu trúc và triển khai, về trình độ ngoại ngữ và về các đặc trưng nhận dạng của nhân lực trình độ quốc tế nên được xem là có Mức độ Chuẩn trong đào tạo BSYK trình độ quốc tế. CTĐT BSYK (tiên tiến) của Khoa Y - Đại học Quốc gia TP. HCM và CTĐT BSYK (đạt chuẩn kiểm định AUN-QA) của trường Đại học Y Dược TP. HCM chỉ đáp ứng được một phần của các điều kiện (đã nêu ở trên) nên được xem là có Mức độ Thuận lợi trong đào tạo BSYK trình độ quốc tế. CTĐT BSYK của Khoa Y - Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch đáp ứng rất ít các điều kiện (đã nêu ở trên) nên được xem là có Mức độ Chưa sẵn sàng.

Kết luận: Trong việc đào tạo BSYK trình độ quốc tế, CTĐT BSYK liên kết đào tạo với nước ngoài được xem là có Mức độ Chuẩn, CTĐT BSYK tiên tiến và/hoặc đạt chuẩn kiểm định quốc tế (như AUN-QA) được xem là có Mức độ Thuận lợi, các CTĐT khác với hai loại CTĐT trên được xem là có Mức độ Chưa sẵn sàng.

Từ khóa: Chương trình đào tạo; Bác sĩ Y khoa; Đào tạo trình độ quốc tế.

Ngày nhận bài:

09/5/2024

Ngày phân biện:

20/6/2024

Ngày đăng bài:

20/7/2024

Tác giả liên hệ:

Phạm Hiếu Liêm

Email: drliempham@

pnt.edu.vn

ĐT: 0918000155

Abstract

Benchmarking of 04 medical doctor training programs with their levels of internationalisation of education

Introduction: Internationalisation of education for medical human resources in Ho Chi Minh City is the responsibility of the Component Project 6 (belongs to "Overall Project of Internalisation of education/training for human resources" of People's Committee of HoChiMinh City) in which medical doctor training programs are benchmarked in order

to identify the necessary requirements of internationalisation of education for medical doctors, and to identify the level of internationalisation of education of these programs.

Objective: To benchmark four medical doctor training programs in order to identify the level of internationalisation of education of these programs.

Methods: 04 medical doctor training programs were chosen from Vietnamese - German Faculty of Medicine (VGFM) and Faculty of Medicine (both are from Pham Ngoc Thach University of Medicine), from Faculty of Medicine - National University of Ho Chi Minh City (HCMC), and from Faculty of Medicine of University of Medicine and Pharmacy of HCMC. Information about these programs were collected mostly from the official websites of the universities, and the benchmarking table was designed and completed. Then the table was analyzed and benchmarked.

Results: Training medical program of VGFM, which is a linked-educational program (with University of Medicine - Mainz, Germany) and a part of it is implemented in Germany, meets most of the requirements of the program in (1) structure and implementation, (2) foreign language proficiency, (3) characteristics of identification of internationalized human resource. It is considered to be of Standard Level in internationalisation of education for medical doctors. The training medical programs of Faculty of Medicine of National University of HCMC (an advanced program), and of Faculty of Medicine of University of Medicine and Pharmacy of HCMC (having AUN-QA accreditation certification) meet a part of the above requirements and are considered to be of Favorite Level in internationalisation of education for medical doctors. The training medical program of Faculty of Medicine of Pham Ngoc Thach University of Medicine meets just a small part of the above requirements and is considered to be of Unready Level in internationalisation of education for medical doctors.

Conclusion: In the process of internationalisation of education for medical doctors, linked-educated (with developed countries) medical program is considered of Standard Level; Advanced or AUN-QA accreditation certificated medical programs are considered of Favorite Level; others are considered of Unready Level.

Keywords: Training program, medical doctors, internationalisation of education.

I. GIỚI THIỆU

Hội nhập và hợp tác quốc tế trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo luôn được Đảng và Nhà nước Việt Nam quan tâm, đẩy mạnh. Chủ động hội nhập và hợp tác quốc tế trong giáo dục, đào tạo là một trong những nhiệm vụ, giải pháp được khẳng định tại Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”. Nhiệm vụ này được triển khai thực hiện theo Đề án “Hội nhập quốc tế về giáo dục và dạy nghề đến năm 2020” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo Quyết định số 2448/QĐ-TTg ngày 16/12/2013 với mục tiêu chung của đề án là “Đến năm 2020, phát triển

một số cơ sở giáo dục đại học và dạy nghề đạt trình độ tiên tiến trong khu vực và thế giới;...” [1]. Nhằm tăng cường chất lượng đào tạo đại học, Đề án “Nâng cao chất lượng giáo dục đại học giai đoạn 2019 - 2025” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo Quyết định số 69/QĐ-Ttg ngày 15/01/2019 với 1 trong các quan điểm chỉ đạo là “Chủ động hội nhập quốc tế giáo dục đại học...” [2].

Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm kinh tế, văn hóa, giáo dục, khoa học - công nghệ quan trọng của phía Nam nói riêng và cả nước nói chung nên việc hội nhập quốc tế về giáo dục luôn có được sự quan tâm của lãnh đạo thành phố. Sự quan tâm này đối với công tác đào tạo nhân lực trình độ đại học và sau đại học được thể hiện qua “Đề án tổng thể đào tạo nhân lực trình độ quốc tế (08 ngành: 1. Công nghệ thông

tin - truyền thông; 2. Cơ khí - Tự động hóa; 3. Trí tuệ nhân tạo; 4. Quản trị doanh nghiệp; 5. Tài chính - Ngân hàng; 6. Y tế; 7. Du lịch; 8. Quản lý đô thị) giai đoạn 2020 - 2035 và Đại học chia sẻ” được UBND TP. HCM phê duyệt theo Quyết định số 2426/QĐ-UBND ngày 05/7/2021 với 1 trong các quan điểm chỉ đạo là “Chủ động hội nhập quốc tế giáo dục đại học.”. Đề án tổng thể này có mục tiêu liên quan đến việc thiết kế, tổ chức và thực hiện 9 đề án thành phần mà trong đó việc đào tạo nhân lực trình độ quốc tế ngành Y tế là nhiệm vụ của Đề án thành phần 6 [3].

Bác sĩ y khoa (BSYK) được xem là một trong những nhân lực quan trọng nhất của ngành y tế về cả số lượng và chất lượng và là 1 trong các đối tượng nhân lực cần được xem xét trong Đề án thành phần 6, nghĩa là xem xét việc đào tạo BSYK trình độ quốc tế. Tính đến tuyển sinh năm 2022, TP. HCM có 05 trường đại học có đào tạo BSYK với 07 chương trình đào tạo (do 1 số trường có nhiều hơn 1 CTĐT đối tượng này). Để góp phần triển khai Đề án thành phần 6 do trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch (ĐHYK PNT) phụ trách chúng tôi tiến hành khảo sát phân tích đối sánh này với mục tiêu “Đối sánh 04 chương trình đào tạo bác sĩ y khoa theo mức độ đào tạo nhân lực trình độ quốc tế” nhằm tìm lời giải cho câu hỏi “CTĐT BSYK tại các trường đại học tại TP. HCM có mức độ đào tạo nhân lực trình độ quốc tế ra sao?”

Kết quả của khảo sát phân tích đối sánh này có thể giúp xác định các điều kiện cần và đủ để đào tạo nhân lực trình độ quốc tế của 01 CTĐT BSYK, cũng như mức độ đào tạo nhân lực trình độ quốc tế của CTĐT này.

II. PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH

1. Lựa chọn CTĐT

Với hướng tiếp cận “đào tạo nhân lực bậc đại học có trình độ quốc tế” của đề án tổng thể (Đề án tổng thể đào tạo nhân lực trình độ quốc tế của UBND TP. HCM), việc lựa chọn 04 CTĐT BSYK để đối sánh đã được thực hiện và có các đặc điểm được trình bày sau đây.

(1) CTĐT của Khoa Y Việt - Đức (gọi tắt là KYVD) - ĐHYK PNT có hình thức liên kết đào tạo với trường nước ngoài (ĐHYK Mainz, thuộc ĐH Johannes Gutenberg Mainz, CHLB Đức) và áp dụng toàn bộ CTĐT BSYK của ĐHYK Mainz. BSYK tốt nghiệp từ KYVD được nhận bằng tốt nghiệp BSYK của Việt Nam và nhận Chứng chỉ tốt nghiệp của CHLB Đức (chứng chỉ này giúp BSYK có thể đăng ký nhận giấy phép hành nghề y tại CHLB Đức ngay sau khi tốt nghiệp). Từ năm 2020 cho đến nay đã có khoảng 70 BSYK tốt nghiệp từ CTĐT này đang làm việc và học chuyên khoa tại các BV thực hành tại CHLB Đức). Thời gian đào tạo là 06 năm 03 tháng.

CTĐT này có mục tiêu chung như sau:

“Đào tạo Bác sĩ y khoa trình độ đại học chất lượng cao (theo tiêu chuẩn Châu Âu), có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, có năng lực chuyên môn, có khả năng nghiên cứu khoa học, có khả năng hành nghề y tại CHLB Đức, đáp ứng nhu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.”

CTĐT này được ban hành theo quyết định số 3037/QĐ -TĐHYKPNT ngày 22/8/2023 của trường ĐHYK Phạm Ngọc Thạch.

(ĐH Johannes Gutenberg Mainz là trường đại học nằm trong Top 500 của QS World Universities Rankings năm 2023).

(2) CTĐT của Khoa Y ĐHQG TP. HCM (gọi tắt là ĐHQG) là CTĐT tiên tiến và có tham khảo CTĐT nước ngoài (ĐH Vienna, CH Áo). CTĐT này có khoảng 40% khối lượng kiến thức được giảng dạy bằng tiếng Anh, trải đều từ khối đại cương, y cơ sở và thực tập lâm sàng tại bệnh viện. CTĐT này vừa hoàn thành kiểm định chất lượng AUN-QA vào tháng 10/2023.

Thời gian đào tạo là 06 năm.

CTĐT này có mục tiêu chung như sau:

“Mục tiêu chung của chương trình là tạo ra một môi trường đào tạo và học tập có giúp sinh viên phát triển thành những bác sĩ có y đức, được đào tạo bài bản về mặt chuyên môn với khả năng làm việc và tự học suốt đời.

Chương trình được xây dựng nhằm thúc đẩy sinh viên đạt được các kiến thức và kỹ năng

chuyên biệt của ngành như khám, chẩn đoán, chữa bệnh, cũng như phát triển khả năng nghiên cứu khoa học, các kỹ năng mềm cần thiết để hoạt động hiệu quả khi làm việc một mình hay làm việc nhóm và khả năng hội nhập cao.”

CTĐT này được ban hành theo quyết định số 386a/QĐ – KY ngày 23/11/2022 của Khoa Y, ĐHQG TP. HCM.

(3) CTĐT của ĐHYD TP. HCM (gọi tắt là ĐHYD) là CTĐT tiêu chuẩn* nhưng có tham khảo CTĐT nước ngoài (Harvard Medical School và các EPAs của AAMC, Hoa Kỳ). CTĐT này đã đạt chuẩn kiểm định chất lượng AUN-QA năm 2021. Thời gian đào tạo là 06 năm.

CTĐT này có mục tiêu chung như sau:

“Đào tạo những bác sĩ có y đức, có kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp cơ bản về y học để xác định, đề xuất và tham gia giải quyết các vấn đề sức khỏe của cá nhân và cộng đồng, có khả năng nghiên cứu khoa học và tự học nâng cao trình độ, đáp ứng nhu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.”

CTĐT này được ban hành theo quyết định số 2152/QĐ-ĐHYD ngày 30/8/2022 của trường ĐHYD TP. HCM.

(4) CTĐT của Khoa Y Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch (gọi tắt là PNT) là CTĐT tiêu chuẩn* và hoàn toàn theo chuẩn Việt Nam. CTĐT này chưa được kiểm định quốc tế. Thời gian đào tạo là 06 năm.

CTĐT này có mục tiêu chung như sau:

“Đào tạo được những BSYK có y đức, có kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp, để có khả năng tham gia, can thiệp và giải quyết các vấn đề sức khỏe của cá nhân và cộng đồng; có khả năng nghiên cứu khoa học và tự học nâng cao trình độ đáp ứng nhu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.”

CTĐT này được ban hành theo quyết định số 1664/QĐ -TĐHYKPNT ngày 22/5/2023 của trường ĐHYK Phạm Ngọc Thạch.

(* CTĐT tiêu chuẩn là CTĐT xây dựng theo “Chuẩn năng lực cơ bản của Bác sĩ đa khoa” theo quyết định số

1854/QĐ-BYT của Bộ Y tế ban hành ngày 18/5/2015 và theo “Quy định về chuẩn chương

trình đào tạo, xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học” theo thông tư số 17/2021/TT-GDĐT của Bộ Giáo dục Đào tạo ban hành ngày 22/6/2021)

2. Thu thập CTĐT

04 CTĐT BSYK được thu thập trong tháng 6 - 8/2023 qua các phương cách sau:

+ Nhận trực tiếp từ KYVĐ - ĐHYK PNT [4];
+ Truy lục, rà soát các trang web chính thức của trường ĐHYD TP. HCM [5], Khoa Y ĐHQG TP. HCM [6] và Khoa Y - trường ĐHYK PNT [7] đề tài về CTĐT và có thêm thông tin liên quan.

3. Xử lý và Phân tích

Mô tả CTĐT

04 CTĐT của 3 trường đã được rà soát, chọn lọc, phân tích tất cả các thông tin có trong bản tài về cũng như các thông tin thêm truy lục trên các trang web chính thức của các trường để tổng hợp thành 04 bản mô tả CTĐT BSYK với 07 phần như sau:

+ Thông tin chung: Căn cứ thiết lập CTĐT, Ngôn ngữ đào tạo, Thời gian đào tạo, Khối lượng kiến thức toàn khóa, Chuẩn đầu vào

+ Mục tiêu và Chuẩn đầu ra của CTĐT
+ Phương pháp Giảng dạy và Học tập
+ Phương pháp Kiểm tra và Đánh giá (Lượng giá)

+ Tổ chức đào tạo – Điều kiện xét và công nhận tốt nghiệp

+ Vị trí việc làm và Cơ hội học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

+ Nội dung chương trình: Cấu trúc chung của CTĐT, Cấu trúc và Nội dung phần Giáo dục đại cương, Cấu trúc và Nội dung phần Kiến thức cơ sở ngành, Cấu trúc và Nội dung phần Kiến thức ngành và chuyên ngành.

Thiết kế khung đối sánh và thiết lập bảng đối sánh CTĐT BSYK

Để chuẩn bị cho việc đối sánh, khung đối sánh CTĐT BSYK được thiết kế nhằm thống nhất các phần và các mục được đối sánh của 04 CTĐT BSYK. Khung đối sánh này được thiết kế dựa trên cấu trúc của bản mô tả CTĐT (đã điều chỉnh) của KYVĐ. Khung có 12 mục

(sections) bao gồm 24 khoản (items) và được phân bố theo 03 phần nhằm thể hiện các đặc điểm liên quan đến CTĐT, đặc biệt theo hướng tiếp cận “đào tạo nhân lực bậc đại học có trình độ quốc tế”, như sau:

+ Đối sánh theo phương thức cấu trúc và triển khai của CTĐT

+ Đối sánh theo các yêu cầu về trình độ ngoại ngữ của CTĐT

+ Đối sánh theo các đặc trưng nhận dạng của nhân lực trình độ quốc tế (phần này có sử dụng 1 số đặc trưng quy định trong đề án tổng thể đào tạo nhân lực quốc tế ban hành kèm theo quyết định số 2426/QĐ-UBND ngày 05/7/2021 của UBND TP. HCM).

Bảng đối sánh được thiết lập dựa trên khung đối sánh và bản mô tả của 04 CTĐT BSYK (của KVVĐ, ĐHYD, ĐHQG và ĐHYK PNT).

Thông tin từ các bản mô tả CTĐT được sử dụng để điền vào khung đối sánh nhằm hoàn thành bảng đối sánh 04 CTĐT BSYK, qua đó việc phân tích đối sánh được tiến hành.

Phân tích đối sánh

Việc phân tích đối sánh các mức độ đào tạo BSYK theo trình độ quốc tế được tiến hành theo các mục và khoản đã được phân nhóm của bảng đối sánh 04 CTĐT BSYK.

Dựa theo kết quả đối sánh các CTĐT BSYK, mức độ đào tạo BSYK theo trình độ quốc tế được phân loại như sau:

+ Mức độ Chuẩn: chắc chắn có khả năng đào tạo BSYK trình độ quốc tế.

+ Mức độ Thuận lợi: có khả năng tiếp cận với việc đào tạo BSYK trình độ quốc tế.

+ Mức độ Chưa sẵn sàng: chưa có khả năng tiếp cận với việc đào tạo BSYK trình độ quốc tế.

III. KẾT QUẢ VÀ BÀN LUẬN

1. Đối sánh theo phương thức cấu trúc và triển khai của CTĐT BSYK

Bảng 1: Đối sánh theo phương thức cấu trúc của CTĐT BSYK

		KYVD	ĐHYD	ĐHQG	PNT
I	Loại hình CTĐT				
1	Liên kết đào tạo (với nước ngoài)	X			
2	Chất lượng cao/Tiên tiến			X	
3	Tiêu chuẩn		X		X
II	Căn cứ thiết lập				
4	Áp dụng toàn bộ CTĐT của nước ngoài	X			
5	Có tham khảo CTĐT nước ngoài		X	X	
6	CTĐT hoàn toàn theo chuẩn của Việt Nam				X
III	Nơi triển khai				
7	CTĐT được triển khai 1 phần tại Việt Nam và 1 phần tại nước ngoài	05 năm tại Việt Nam và 01 năm 03 tháng tại CHLB Đức			
8	CTĐT được triển khai hoàn toàn tại Việt nam		X	X	X
IV 9	Khối lượng kiến thức toàn khóa (Không tính phần GDĐC)	360 ECTS1	207 tín chỉ	207 tín chỉ	196 tín chỉ
V 10	Mục tiêu của CTĐT (Có đề cập đến đào tạo BSYK trình độ quốc tế)	Có	Không	Không	Không

¹ CTS (European Credit Transfer and Accumulation System/Hệ thống chuyển đổi tín chỉ Châu Âu)

Nhận xét

+ CTĐT của KYVĐ là chương trình liên kết đào tạo, áp dụng toàn bộ CTĐT BSYK của ĐHYK Mainz, CHLB Đức. Mục tiêu của CTĐT này phát biểu rõ là “đào tạo BSYK theo tiêu chuẩn Châu Âu, có khả năng hành nghề y tại CHLB Đức”, nghĩa là đào tạo BSYK trình độ quốc tế. CTĐT được triển khai thực hiện tại Việt Nam và tại CHLB Đức theo phương thức (5 + 1).

+ CTĐT của ĐHQG là CTĐT tiên tiến, có tham khảo CTĐT của ĐH Vienna, CH Áo. Mục tiêu của CTĐT này không đề cập đến “đào tạo BSYK trình độ quốc tế” mà chỉ cho biết có “khả năng hội nhập cao”. CTĐT được triển khai thực hiện hoàn toàn tại Việt Nam.

+ CTĐT của ĐHYD và PNT là CTĐT tiêu chuẩn. Riêng CTĐT của ĐHYD có tham khảo CTĐT của Hoa Kỳ. Mục tiêu của 02 CTĐT này đều không đề cập đến “đào tạo BSYK trình độ quốc tế”. Hai CTĐT này được triển khai thực hiện hoàn toàn tại Việt Nam.

Bàn luận

Với hướng tiếp cận “đào tạo nhân lực bậc đại học có trình độ quốc tế”, xét theo phương thức cấu trúc của CTĐT BSYK thì chương trình liên

kết đào tạo với 01 ĐHYK của một nước phát triển (nước ngoài) với việc triển khai đào tạo ở cả hai nơi (Việt Nam và nước ngoài) cho thấy cơ hội và khả năng rất cao để đào tạo BSYK trình độ quốc tế. CTĐT của KYVĐ – ĐHYK PNT là minh chứng cho trường hợp này và được xem là có Mức độ Chuẩn trong đào tạo BSYK trình độ quốc tế xét theo phương thức đối sánh này.

Việc các CTĐT BSYK của trường ĐHYD TP. HCM, Khoa Y - ĐHQG TP. HCM, Khoa Y - ĐHYK PNT được triển khai thực hiện hoàn toàn tại Việt Nam và có mục tiêu chung không đề cập đến đào tạo BSYK trình độ quốc tế cho thấy các CTĐT này còn nhiều giới hạn trong việc “đào tạo nhân lực bậc đại học có trình độ quốc tế”. Với các CTĐT BSYK được xác định là chương trình tiên tiến (ĐHQG) hoặc đã đạt chuẩn kiểm định quốc tế AUN-QA (ĐHYD) có thể xem là tiền đề thuận lợi cho việc phát triển tiến trình “đào tạo nhân lực bậc đại học có trình độ quốc tế” sau này và được xem là có Mức độ Thuận lợi trong đào tạo BSYK trình độ quốc tế xét theo phương thức đối sánh này.

Các trường hợp khác thuộc Mức độ Chưa sẵn sàng xét theo phương thức đối sánh này.

Bảng 2. Đối sánh theo phương thức triển khai của CTĐT BSYK

		KYVD	ĐHYD	ĐHQG	PNT
VI	Văn bằng, Chứng chỉ				
11	Của Việt Nam và của nước ngoài	X			
12	Chỉ của Việt Nam		X	X	X
VII	Phương pháp giảng dạy và học tập liên quan đến yếu tố nước ngoài				
13	Giảng viên nước ngoài tham gia dạy - học (% khối lượng của CTĐT)	Có (5 – 10%)	Không rõ	Không rõ	Không
14	SV được cung cấp tài khoản các nền tảng (platform) nước ngoài có bản quyền để tự học, ôn thi	Tài khoản AMBOSS và MEDI-LEARN (đều của CHLB Đức)	Không rõ	Không rõ	Không
VIII	Phương pháp kiểm tra, đánh giá				
15	SV phải tham gia các kỳ thi cấp quốc gia của Việt Nam hoặc của nước ngoài trong tiến trình đào tạo	Kỳ thi quốc gia chuyển giai đoạn y khoa của CHLB Đức: M1 ở cuối năm II (thi bằng tiếng Anh); M2 ở cuối năm V (thi bằng tiếng Đức); M3 ở cuối năm VI (thi bằng tiếng Đức)	Không	Không	Không

Nhận xét

+ Sinh viên tốt nghiệp CTĐT của KYVĐ được nhận bằng tốt nghiệp BSYK của Việt Nam và Chứng chỉ tốt nghiệp BSYK của CHLB Đức (ĐHYK Mainz). Trong thời gian theo học CTĐT này sinh viên được cung cấp 02 tài khoản Amboss và Medi-Learn có bản quyền (là 02 nền tảng tự học Y khoa rất có uy tín dành cho sinh viên y khoa Đức), và phải tham gia 03 kỳ thi quốc gia chuyển giai đoạn y khoa của CHLB Đức bằng tiếng Anh và bằng tiếng Đức.

Ngoài ra, trong 05 năm học tại Việt Nam, sinh viên được giảng dạy bởi các giảng viên của ĐHYK Mainz (phụ trách khoảng 5 - 10% CTĐT). Riêng năm thứ 6 (Năm Thực hành), sinh viên học thực hành tại các bệnh viện giảng dạy của CHLB Đức dưới sự hướng dẫn và giám sát của các giảng viên CHLB Đức.

+ Sinh viên tốt nghiệp CTĐT của ĐHYD, ĐHQG và PNT chỉ nhận bằng tốt nghiệp BSYK của Việt Nam. Trong thời gian theo học 03 CTĐT này, hầu như sinh viên không được giảng dạy bởi giảng viên nước ngoài, cũng như không được cung cấp các tài khoản của các nền tảng tự học y khoa của nước ngoài. Ngoài ra, sinh viên cũng không phải tham dự các kỳ thi chuyển giai đoạn đào tạo cấp trường hoặc cấp quốc gia (mà chỉ được xét lên lớp theo điểm số học tập từng năm hoặc tích lũy).

Bàn luận

Với hướng tiếp cận “đào tạo nhân lực bậc đại học có trình độ quốc tế”, xét theo phương thức triển khai của CTĐT BSYK thì CTĐT nào triển khai được các điều kiện: 1 giảng viên nước ngoài tham gia giảng dạy (tại Việt Nam và/hoặc tại nước ngoài), 2 sinh viên được cung cấp các tài khoản có bản quyền của các nền tảng tự học y khoa nước ngoài có uy tín cao, 3 sinh viên phải tham dự các kỳ thi quốc gia chuyển giai đoạn (như USLME của Hoa Kỳ hoặc M1 - M2 - M3 của CHLB Đức) thì CTĐT đó sẽ giúp xác định trình độ và vị thế tương đương của sinh viên tham gia CTĐT này với sinh viên quốc tế. Hơn nữa, việc được cấp văn bằng hay chứng chỉ tốt nghiệp BSYK của 01 ĐHYK thuộc các nước phát triển sẽ chứng minh cụ thể việc góp phần quan trọng của CTĐT này trong việc “đào tạo nhân lực bậc đại học có trình độ quốc tế”. CTĐT của KYVĐ là minh chứng cho các điều kiện này và được xem là có Mức độ Chuẩn trong đào tạo BSYK trình độ quốc tế xét theo phương thức đối sánh này.

Việc chưa hoặc không thực hiện được các điều kiện triển khai này của các CTĐT BSYK sẽ là các hạn chế của việc đào tạo BSYK trình độ quốc tế và được xem là có Mức độ Chưa sẵn sàng xét theo phương thức đối sánh này.

2. Đối sánh theo các yêu cầu về trình độ ngoại ngữ của CTĐT

Bảng 3. Đối sánh các yêu cầu về trình độ ngoại ngữ của CTĐT BSYK

	KYVD	ĐHYD	ĐHQG	PNT
IX	Ngôn ngữ đào tạo			
16	Tiếng Việt và tiếng nước ngoài	Tiếng Việt, tiếng Anh, tiếng Đức	Tiếng Việt và tiếng Anh	
17	Chỉ tiếng Việt	X		X
X 18	Yêu cầu trình độ ngoại ngữ đầu vào	Trình độ Anh ngữ: B2 theo CEFR (khung tham chiếu Châu Âu), hoặc tương đương như IELTS 5.5 hoặc TOEFL iBT 75	Trình độ Anh ngữ: IELTS 4.5 hoặc tương đương	Không
XI 19	Điều kiện về trình độ ngoại ngữ khi tốt nghiệp	+ Trình độ Đức ngữ (ở cuối năm V) ở cấp độ DSH 2 hoặc tương đương, như C2 (CEFR) + Cuối năm thứ sáu có chứng chỉ Anh ngữ tối thiểu bậc 4/6 (tương đương với trình độ B2 theo CEFR)	Trình độ Anh ngữ đạt mức tối thiểu B1 (IELTS 4.5/ TOEFL.iBT 45-52/ TOEIC 500)	Đạt chuẩn năng lực Ngoại ngữ bậc 3/6 của Việt Nam (tương đương với trình độ B1 theo CEFR)

Nhận xét

+ CTĐT BSYK của KYVĐ có điều kiện về trình độ ngoại ngữ (Anh ngữ và Đức ngữ) của người học khá cao: trình độ Anh ngữ tối thiểu ở mức B2 theo CEFR khi vào học/đầu vào (vì sinh viên sẽ phải tham dự kỳ thi quốc gia y khoa chuyên giai đoạn lần thứ nhất ở cuối năm thứ II với đề thi bằng tiếng Anh) cũng như khi tốt nghiệp (đầu ra), và trình độ Đức ngữ ở mức C2 theo CEFR ngay vào cuối năm thứ V (vì sinh viên phải tham dự kỳ thi quốc gia y khoa chuyên giai đoạn lần thứ 2 với đề thi bằng tiếng Đức và nếu vượt qua kỳ thi này sinh viên sẽ học năm thứ VI tại CHLB Đức).

+ CTĐT BSYK của ĐHQG có điều kiện về trình độ ngoại ngữ (Anh ngữ) ở mức B1 theo CEFR khi vào học giúp việc giảng dạy khoảng 40% CTĐT bằng tiếng Anh.

+ Điều kiện về trình độ ngoại ngữ khi tốt nghiệp của các CTĐT của ĐHQG, ĐHYD và PNT chỉ ở mức ở mức B1 theo CEFR hoặc tối thiểu ở mức này.

Bàn luận

Với hướng tiếp cận “đào tạo nhân lực bậc đại học có trình độ quốc tế”, xét theo yêu cầu về trình độ ngoại ngữ của CTĐT BSYK thì CTĐT nào có

các điều kiện: (1) trình độ ngoại ngữ đầu vào khá cao, tối thiểu là B2 theo khung CEFR, (2) trình độ ngoại ngữ khi tốt nghiệp phải cao, tối thiểu là C1 theo khung CEFR, thì CTĐT này mới có thể giúp “đào tạo nhân lực bậc đại học có trình độ quốc tế” hiệu quả vì trong tiến trình đào tạo có sử dụng ngôn ngữ nước ngoài hoặc sinh viên được đào tạo ở nước ngoài. CTĐT của KYVĐ là minh chứng cho các điều kiện này và được xem là có Mức độ Chuẩn trong đào tạo BSYK trình độ quốc tế xét theo phương thức đối sánh này.

Việc quy định trình độ ngoại ngữ (Anh ngữ) đầu vào ở mức B1 theo khung CEFR của CTĐT BSYK của ĐHQG (vì trong tiến trình đào tạo có khoảng 40% khối lượng CTĐT được chuyển tải bằng tiếng Anh) là điểm tích cực của CTĐT tiên tiến này và được xem là có Mức độ Thuận lợi trong đào tạo BSYK trình độ quốc tế xét theo phương thức đối sánh này.

Các CTĐT không có yêu cầu về trình độ ngoại ngữ đầu vào và chỉ yêu cầu trình độ ngoại ngữ khi tốt nghiệp ở mức độ B1 theo CEFR sẽ làm giới hạn đáng kể việc đào tạo BSYK trình độ quốc tế của các trường và các CTĐT này được xem là có Mức độ Chưa sẵn sàng trong đào tạo BSYK trình độ quốc tế xét theo phương thức đối sánh này.

2. Đối sánh theo các đặc trưng nhận dạng của nhân lực trình độ quốc tế
Bảng 4. Đối sánh theo đặc trưng nhận dạng của CTĐT BSYK trình độ quốc tế

	KYVD	ĐHYD	ĐHQG	PNT
XII	Đặc trưng nhận dạng			
20	<ul style="list-style-type: none"> + Đàm nhận vai trò Bác sĩ điều trị tại các bệnh viện giảng dạy tại CHLB Đức và tại Việt Nam. + Làm việc tại các viện (nghiên cứu) y khoa tại CHLB Đức và tại Việt Nam + Làm việc tại các cơ sở y tế tại Việt Nam. 	<p>Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo Bác sĩ Y khoa, người học có khả năng đảm nhiệm công tác chăm sóc người bệnh, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và quản lý; đáp ứng yêu cầu công việc tại các vị trí sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tại các cơ sở y tế với chức danh bác sĩ điều trị. + Tại các cơ sở đào tạo thuộc khối ngành khoa học sức khỏe với chức danh giảng viên, nghiên cứu viên. + Tại các viện nghiên cứu với chức danh nghiên cứu viên. + Tại các cơ sở y tế, cơ quan quản lý hay tổ chức chuyên môn với công việc chuyên môn (chuyên viên y tế), tổ chức, quản lý và điều hành. 	<ul style="list-style-type: none"> + Tham gia hoạt động khám chữa bệnh tại các bệnh viện công lập và ngoài công lập thuộc các tuyến + Tham gia nghiên cứu khoa học về các lĩnh vực y sinh tại các Viện nghiên cứu và Trung tâm khoa học + Tham gia hoạt động và quản lý trong các cơ sở y tế từ trung ương đến địa phương. + Làm việc trong các công ty và tổ chức y dược khác. 	<ul style="list-style-type: none"> + Bác sĩ điều trị tại các cơ sở y tế. + Nghiên cứu viên tại các viện nghiên cứu y tế. + Chuyên viên y tế, tổ chức và điều hành tại các cơ sở y tế, cơ quan quản lý hay tổ chức chuyên môn.

	KYVD	ĐHYD	ĐHQG	PNT
21	Đáp ứng yêu cầu việc làm có tính quốc tế sau khi được đào tạo.	Làm việc tại các BV giảng dạy tại CHLB Đức	Không	Không
22	Sử dụng ngoại ngữ thành thạo trong môi trường quốc tế	Thành thạo Đức ngữ và Anh ngữ	Không	Không
23	Có vị trí công việc tốt, hiệu quả cao, thu nhập cao	Làm việc (có lương) tại các BV giảng dạy tại CHLB Đức	Không	Không
24	Kỹ năng mềm (thái độ, hiểu biết văn hóa dân tộc mình và dân tộc khác, thói quen văn hóa hợp tác, giao tiếp,...)	Nhập cư có thời hạn, làm việc, học chuyên khoa tại CHLB Đức	Không	Không

Nhận xét

+ Hầu hết sinh viên tốt nghiệp từ CTĐT của KYVĐ có vị trí việc làm tại các bệnh viện thực hành tại CHLB Đức nên CTĐT này đáp ứng hầu như toàn bộ các đặc trưng nhận dạng của nhân lực trình độ quốc tế.

+ Sinh viên tốt nghiệp từ CTĐT của ĐHQG, ĐHYD, và PNT hầu như chưa thể đáp ứng các đặc trưng nhận dạng của nhân lực trình độ quốc tế.

Bàn luận

Với hướng tiếp cận “đào tạo nhân lực bậc đại học có trình độ quốc tế”, xét theo yêu cầu về các đặc trưng nhận dạng của nhân lực trình độ quốc tế thì CTĐT BSYK của KYVĐ đáp ứng hầu hết các yêu cầu này. BSYK CTĐT này có thể đăng ký nhận giấy phép hành nghề tại CHLB Đức ngay sau khi tốt nghiệp và như vậy có thể có việc làm ngay có hưởng lương (như 01 BSYK người Đức mới tốt nghiệp) tại các bệnh viện thực hành/bệnh viện giảng dạy; song song đó họ chọn và đăng ký học chuyên khoa (để trở thành bác sĩ chuyên khoa/chuyên gia) ngay tại nơi làm việc. Việc học chuyên khoa y sau đại học tại CHLB Đức thường mất trung bình từ 4 - 8 năm tùy theo chuyên khoa, như vậy các BSYK tốt nghiệp từ CTĐT của KYVĐ phải sinh sống tại CHLB Đức trong khoảng 5 - 9 năm để học Năm Thực hành và sau đó vừa làm việc vừa học chuyên khoa sau đại học. Như vậy, CTĐT này được xem là có Mức độ Chuẩn trong đào tạo BSYK trình độ quốc tế xét theo phương thức đối sánh này.

Sinh viên tốt nghiệp từ CTĐT BSYK của ĐHQG, ĐHYD và PNT có vị trí việc làm sau tốt nghiệp là các cơ sở y tế hoặc cơ sở đào tạo tại Việt Nam và phải trải qua 18 tháng thực hành khám chữa bệnh tại bệnh viện hoặc viện nghiên cứu có giường bệnh (theo quy định tại Việt Nam) để có Giấy phép/Chứng chỉ hành nghề y nên việc đáp ứng các đặc trưng nhận dạng của nhân lực trình độ quốc tế đối với các BSYK này là hầu như không khả thi mặc dù tại Việt Nam hiện nay cũng có 1 số bệnh viện quốc tế (được xem là “môi trường quốc tế”) nhưng chỉ sử dụng, thuê mượn các chuyên gia y khoa trình độ cao. Như vậy, các CTĐT này được

xem là có Mức độ Chưa sẵn sàng trong đào tạo BSYK trình độ quốc tế xét theo phương thức đối sánh này.

IV. KẾT LUẬN

Qua đối sánh 04 CTĐT BSYK của Khoa Y Việt - Đức và Khoa Y của trường ĐHYK Phạm Ngọc Thạch, của trường ĐHYD TP. HCM và của Khoa Y của ĐHQG TP. HCM có thể xác định mức độ đào tạo nhân lực (mà ở đây là BSYK) trình độ quốc tế như sau:

- Mức độ Chuẩn thuộc về các CTĐT thuộc chương trình đào tạo liên kết với nước ngoài (nước phát triển) có áp dụng toàn bộ CTĐT của trường đối tác nước ngoài và được triển khai 1 phần tại trường đối tác. Do vậy, điều kiện ngoại ngữ đầu vào (khi tuyển sinh) và khi tốt nghiệp của các CTĐT này đều ở mức cao (B2 theo CEFR ở đầu vào và C2 theo CEFR ở đầu ra) để khi được đào tạo ở nước ngoài, người học có khả năng hội nhập hiệu quả với môi trường sống, học tập và làm việc tại nước ngoài. CTĐT của Khoa Y Việt - Đức được xem là thuộc mức độ này.

- Mức độ Thuận lợi thuộc về các CTĐT tiên tiến có 1 phần của CTĐT được giảng dạy bằng ngoại ngữ và các CTĐT có tham khảo CTĐT của nước ngoài (nước phát triển). Mặc dù được triển khai hầu như hoàn toàn tại Việt Nam, nhưng việc đã đạt chuẩn kiểm định AUN-QA (một loại chuẩn kiểm định quốc tế) cũng góp phần tích cực cho tiền đề đào tạo nhân lực trình độ quốc tế của các CTĐT này. CTĐT của trường ĐHYD TP. HCM và của Khoa Y - ĐHQG TP. HCM được xem là thuộc mức độ này.

- Mức độ Chưa sẵn sàng thuộc về các CTĐT không phải là chương trình đào tạo liên kết với nước ngoài, cũng không phải là CTĐT tiên tiến và cũng chưa đạt chuẩn kiểm định quốc tế nào. CTĐT của Khoa Y - trường ĐHYK Phạm Ngọc Thạch được xem là thuộc mức độ này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chính phủ (2013), Quyết định 2248/QĐ-Ttg ngày 16/12/2013, Đề án “Hội nhập quốc tế về giáo dục và dạy nghề đến năm 2020”

2. Chính phủ (2019), Quyết định 69/QĐ-Ttg ngày 15/01/2019, Đề án “Nâng cao chất lượng giáo dục đại học giai đoạn 2019-2025”.
3. UBND TP. HCM (2021), Quyết định 2426/QĐ-UBND ngày 05/7/2021, Đề án “Đề án tổng thể đào tạo nhân lực trình độ quốc tế (08 ngành: 1. Công nghệ thông tin - truyền thông; 2. Cơ khí - Tự động hóa; 3. Trí tuệ nhân tạo; 4. Quản trị doanh nghiệp; 5. Tài chính - Ngân hàng; 6. Y tế; 7. Du lịch; 8. Quản lý đô thị) giai đoạn 2020 - 2035 và Đại học chia sẻ”.
4. Khoa Y Việt-Đức - trường ĐHYK Phạm Ngọc Thạch (2023), Quyết định 3037/QĐ-TĐHYKPNT ngày 22/8/2023, Quyết định “Về việc ban hành chương trình đào tạo đại học của Khoa Y Việt - Đức - trường ĐHYK Phạm Ngọc Thạch”.
5. Trường Đại học Y Dược TP. HCM (2022), Quyết định 2152/QĐ-ĐHYD ngày 30/8/2022, Quyết định “Về việc ban hành chương trình đào tạo đại học ngành Y khoa”, <https://ump.edu.vn/tuyen-sinh-dao-tao/dai-hoc/dao-tao/y-khoa>, 15/6/2023.
6. Khoa Y - ĐHQG TP. HCM (2022), Quyết định 386a/QĐ-KY ngày 23/11/2022, “Chương trình đào tạo ngành y khoa”, <http://tuyensinh-medvnu.edu.vn/news.php?slug=ng-nh-y-khoa>, 10/8/2023.
7. Khoa Y - Trường ĐHYK Phạm Ngọc Thạch, Quyết định 1664/QĐ-TĐHYKPNT ngày 22/5/2023, Quyết định “Về việc ban hành chương trình đào tạo đại học ngành Y khoa của trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch”, <https://ky.pnt.edu.vn/vi/dao-tao-1560/qd-ban-hanh-chuong-trinh-dao-tao-dai-hoc-nganh-y-khoa-cua-truong-dhykpnt>, 15/6/2023.